TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H
Bản án số: 51/2019/ HSST
Ngày 25 tháng 04 năm 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B – THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Hoài Phương**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Uông Thị Hoa
2. Bà Đỗ Thị Sỹ Long
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Hùng** - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận B, thành phố H.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Thủy –** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân B, Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2019/HSST ngµy 11/04/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/QĐXX ngày 12 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Ngọc T –** sinh năm 1981; ĐKHKTT: 3B/189/61 H, phường L, quận B, thành phố H. Nơi ở: Số 3A ngách 189/81 H, phường N, quận B, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông Nguyễn Đình H (SN 1948); Con bà : Đinh Thị B (SN 1950) ; Có vợ : Nguyễn Thị H; có 04 con, lớn sinh năm 2013 và nhỏ sinh năm 2019; Danh chỉ bản số 020 lập ngày 03 tháng 12 năm 2018 tại Công An Quận B.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án

- Ngày 16/04/2015: Tòa án nhân dân Huyện L, tỉnh H xử 06 tháng tù tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 03/06/2015. Nộp án phí ngày 16/04/2015.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/12/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố H; Số giam: 259T1/20.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào khoảng 11h00' ngày 03/12/2018, tại khu vực trước cửa số 73A ngõ 173 đường H – phường N – quận B – Thành phố H, tổ công tác công an phường N tiến hành kiểm tra Nguyễn Ngọc T, đã phát hiện bắt quả tang trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc có 01 gói nhỏ bọc giấy bạc màu xanh, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, T khai là Heroin mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa T về trụ sở để làm rõ.

Ngoài số ma túy bị thu giữ nêu trên, tổ công tác còn thu giữ của T số tiền 100.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 9180/KLGĐ-PC09 ngày 11/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H kết luận: *"chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu xanh là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,278 gam"*

Tại cơ quan điều tra T khai nhận: Khoảng 10h30 ngày 03/12/2018, T đi bộ ra khỏi nhà đến khu vực đầu ngách 173/63 đường H, phường N, quận B, thành phố H thì gặp một người đàn ông không quen biết mua của người đàn ông này 01 gói heroin được bọc giấy bạc màu xanh với giá 300.000 đồng. T cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, đi bộ quay vào trong ngõ đến trước cửa hàng thuốc số 73A ngõ 173 đường H để mua xilanh về sử dụng thì bị tổ công tác bắt giữ cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Ngọc T phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, hiện trường vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Ngọc T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSBĐ ngày 04 tháng 04 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận B đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0,278 gram ma tuý loại heroin đã qua giám định thu giữ của bị cáo. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hàng vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật ,đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 11 giờ 00 ngày 03/12/2018, Nguyễn Ngọc T đã có hành vi tàng trữ 01 gói bọc bằng giấy bạc màu xanh bên trong là heroin có trọng lượng 0,278 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét bị cáo có 01 tiền án mặc dù đã được xoá nhưng không lấy đó làm bài học, không chịu tu dưỡng, cài tạo bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét thái độ của bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình là tình tiết

giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong là heroin có trọng lượng 0,278 gam có chữ ký của cán bộ giám định và bị cáo. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Quyết định

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt : Bị cáo **Nguyễn Ngọc T 15 (Mười lăm) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt 03/12/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0,278 gram heroin đã qua giám định, có chữ ký của giám định viên và của bị cáo. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng. Vật chứng của vụ án hiện đang giữ tại Chi cục thi hành án Quận B theo biên bản giao nhận vật chứng số 81/ CSĐT ngày 10 tháng 04 năm 2019 và giấy nộp tiền vào tài sản số 3949.106.1691 ngày 10 tháng 04 năm 2019 kho bạc nhà nước quận B.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hoài Phương

Nơi nhận:
- *VKSND Quận B;*
- *Công an Quận B;*
- *Thi hành án Quận B;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ,lưu VP.*